TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS	*Bình Thủy, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 215/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn M và bà Lê Kim T**, sinh năm 1965.
Nơi cư trú: Tổ 1, khu vực T, phường T, quận B, thành phố C.
Bị đơn: Ông **Trần Văn Th**, sinh năm 1964
Nơi cư trú: Tổ 1, khu vực T, phường T, quận B, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn Th hoán đổi cho ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim T một phần đất với diện tích 18.69m2 (vị trí A). Phần đất này nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 711, tờ bản đồ số 9, số vào sổ cấp GCN: CS04703 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ cấp ngày 10/3/2017 mang tên ông Trần Văn Th (kèm bản trích đo địa chính số 87/TTKTTNMT ngày 22/12/2021 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C).

Ông Trần Văn Th được quyền sở hữu phần đất mộ (khu mộ) với diện tích 18.4m2, phần đất mộ nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 717, tờ bản đồ số 9, số vào sổ cấp GCN: CS04853 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ cấp ngày 26/6/2017 mang tên ông Nguyễn Văn M (kèm bản trích đo địa chính của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường TP.C số 87/TTKTTNMT ngày 22/12/2021 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C).

Các thủ tục liên quan đến việc hoán đổi đất hai bên đương sự tự chịu trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về chi phí đo đạc: Ông M, bà T tự nguyện chịu 3.545.000đồng, ông Thắng chịu 5.000.000đồng. Ông M, bà T đã nộp tạm ứng số tiền tạm ứng đo đạc, ông Thắng có trách nhiệm trả lại cho Ông M, bà T số tiền 5.000.000đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim T tự nguyện chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004744 ngày 09/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông M, bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TA TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Hài